

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HSST
Ngày 10 tháng 3 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Nguyên và bà Nguyễn Thị Nhẫn

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại Ủy ban nhân dân xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lục Văn S, sinh ngày 27/7/1975; trú tại: Thôn N, xã N, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang; văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lục Văn H và bà Lê Thị L; có vợ là Trương Thị H và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2021 đến ngày 08/02/2021, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trương Thị H, sinh năm 1971; trú tại: Thôn N, xã N, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thông qua bạn bè giới thiệu, Lục Văn S biết được ở khu vực xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc có người bán pháo nổ nên khoảng 16 giờ ngày 04/01/2021, S một mình điều khiển xe mô tô BKS: 88S2-2060 từ nhà đến khu vực xã Hợp Lý, huyện lập Thạch để tìm mua pháo về để sử dụng trong dịp Tết nguyên đán 2021. Khi đi đến đầu cầu xã Hợp Lý, Sáu gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Qua trao đổi về việc S muốn mua pháo về chơi Tết, người đàn ông trả lời có bán pháo với giá 560.000đ/cốp, không bán lẻ mà chỉ bán cả thùng (12 cốp), S đồng ý. Sau khi thanh toán cho người đàn ông số tiền 6.720.000đ, Sáu mua được 01 thùng cattong bên trong chứa 12 cốp pháo. S đặt thùng cattong chứa pháo lên yên xe mô tô BKS:

88S2-2060 và điều khiển xe về nhà. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Vĩnh Ninh, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang S đang có hành vi tàng trữ hàng cấm trên yên xe mô tô BKS: 88S2-2060. Vật chứng thu giữ: Thu trên yên xe mô tô BKS: 88S2-2060 do Lục Văn S điều khiển 01 thùng cattong bên trong chứa 12 hộp hình chữ nhật có kích thước 16,5x13,5x14,5cm, bên ngoài mỗi hộp bọc giấy, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 36 vật trụ tròn bằng giấy màu nâu xám được gắn kết với nhau bằng dây dẫn màu xanh. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định ký hiệu M1; 01 xe mô tô BKS: 88S2-2060 nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, đã cũ qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 01 đối với chỗ ở của Lục Văn S tại thôn Ninh Phú, xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Kết quả khám xét: Thu tại dưới đệm giường ngủ trong buồng ngủ của Lục Văn S 02 gói nhỏ (gồm 01 gói màu trắng bạc, 01 gói màu vàng đồng) bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng. Vật chứng được niêm phong vào phong bì thư theo đúng quy định ký hiệu M2.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 23, 24, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định pháo nổ trong mẫu M1 và chất ma túy trong mẫu M2.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KLGĐ ngày 09/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“12 khối hộp của mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là: 18,633 kg (Mười tám phẩy sáu ba ba kilogam, không kể hộp giấy cattong bao gói)”*.

Tại bản Kết luận gửi giám định số 98/KLGĐ đề ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0489g (Không phẩy không bốn tám chín gam, không kê bao bì) loại Heroine”*.

Đối với người đàn ông đã bán pháo nổ cho S ở khu vực đầu cầu xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch. Sáu khai nhận đây là lần đầu Sáu gặp và mua pháo của người này. Do không xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo không có căn cứ điều tra, xử lý trong vụ án này, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 88S2 – 2060, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng hợp pháp của chị Trương Thị H - là vợ của Lục Văn S, đăng ký đứng tên chị Nguyễn Thị Thu Thanh, sinh năm 1975 ở thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng tháng 8/2020, chị H mua lại chiếc xe trên của chị Thanh với giá 1.500.000đ bằng nguồn tiền riêng của chị H do lao động tích góp mà có, hai bên có giấy tờ mua bán. Ngày 04/01/2021, S hỏi mượn xe của chị H để đi chơi, chị H đồng ý, sau đó, Sáu sử dụng xe đi mua pháo nổ để đốt trong dịp Tết. Việc Sáu sử dụng chiếc xe nêu trên thực hiện hành vi

phạm tội chị H không biết, do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo không đề cập xử lý đối với chị H.

Xét hành vi tàng trữ 02 gói ma túy loại Heroin có tổng khối lượng 0,0489g của Lục Văn Sáu dưới đệm giường ngủ tại nhà ở thôn Ninh Phú, xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang là không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Tam đã chuyển vụ việc đến Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSTĐ ngày 09/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Lục Văn S về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã phân tích hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lục Văn S phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Xử phạt Lục Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách của bị cáo theo quy định của pháp luật;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 17,116 kg mẫu vật được đóng gói, niêm phong trong 01 hộp bìa cattong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định; trả lại cho chị Trương Thị H là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 88S2-2060.

Tại phiên tòa bị cáo Lục Văn S đã thành khẩn khai nhận và rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, khi nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện chữa bệnh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với các chứng cứ khác đã được thu thập và phù hợp với Cáo trạng đã được Đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lục Văn S phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ.... hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

....

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”;

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung;

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba và Huân chương kháng chiến hạng ba;

Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang mắc bệnh hiểm nghèo (ung thư vòm di căn hạch cổ) nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội;

[3] về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 17,116 kg mẫu vật được đóng gói, niêm phong trong 01 hộp bìa cattong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định; trả lại cho chị Trương Thị Hai là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 88S2-2060;

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được Điều tra viên, Kiểm sát điều tra, thu thập theo đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng mọi hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự trong việc điều tra, truy tố đối với bị cáo;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Văn S phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”;

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Xử phạt Lục Văn Sáu 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 17,116 kg mẫu vật được đóng gói, niêm phong trong 01 hộp bìa cattong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định; trả lại cho chị Trương Thị Hai là chủ sở hữu hợp pháp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 88S2-2060;

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2021)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo; Đương sự
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Việt

